

**ĐỀ SỐ 10**

(Đề thi có 6 trang)

**Câu 1.** Từ ngày 15/12/2007, theo nghị định 32/CP/2007 mọi người ngồi trên mô tô , xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm, điều này thể hiện

- A. nội dung của pháp luật.
- B. đặc trưng của pháp luật.
- C. bản chất của pháp luật.
- D. vai trò của pháp luật.

**Câu 2.** Đây là bản chất của pháp luật Việt Nam?

- A. Tính giai cấp và tính xã hội.
- B. Tính xã hội và tính kinh tế.
- C. Tính giai cấp và tính chính trị.
- D. Tính kinh tế và tính xã hội.

**Câu 3.** Đặc trưng của pháp luật

- A. phù hợp với ý chí của giai cấp cầm quyền do nhà nước đại diện.
- B. phù hợp với ý chí của nhân dân lao động do nhà nước đại diện.
- C. có tính quy phạm phổ biến, tính quyền lực bắt buộc chung, có tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- D. thể hiện nguyện vọng của nhân dân do nhà nước quản lý.

**Câu 4.** Thực hiện pháp luật là

- A. đưa pháp luật đi vào đời sống thực tiễn.
- B. quá trình hoạt động có mục đích, làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân.
- C. làm những việc mà pháp luật quy định được làm.
- D. quá trình hoạt động có mục đích, làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức.

**Câu 5.** Ông Hà đi bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân xã. Trong trường hợp này ông Hà đã

- A. thi hành pháp luật.
- B. sử dụng pháp luật.
- C. tuân thủ pháp luật.
- D. áp dụng pháp luật.

**Câu 6.** Bạn An **không** đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe đạp điện. Trong trường hợp này bạn An đã

- A. không sử dụng pháp luật.
- B. không thi hành pháp luật.
- C. không tuân thủ pháp luật.
- D. không áp dụng pháp luật.

**Câu 7.** Chủ tịch UBND xã trực tiếp giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân. Ông chủ tịch đã

- A. sử dụng pháp luật.
- B. áp dụng pháp luật.

- C. tuân thủ pháp luật.
- D. thi hành pháp luật.

**Câu 8.** Trong các hành vi dưới đây hành vi nào thể hiện công dân áp dụng pháp luật?

- A. Người tham gia giao thông không vượt qua ngã tư khi có tín hiệu đèn đỏ.
- B. Công dân A gửi đơn khiếu nại lên cơ quan nhà nước.
- C. Cảnh sát giao thông xử phạt người điều khiển xe máy không đội mũ bảo hiểm.
- D. Anh A và chị B đến Ủy ban nhân dân phường đăng ký kết hôn.

**Câu 9.** Thế nào là người có năng lực trách nhiệm pháp lý?

- A. Là người đạt một độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật, có thể nhận thức và điều khiển hành vi của mình.
- B. Là người không mắc bệnh tâm thần hoặc mắc một bệnh nào khác làm mất khả năng nhận thức.
- C. Là người tự quyết định cách xử sự của mình và độc lập chịu trách nhiệm về hành vi đã thực hiện.
- D. Là người đạt một độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật.

**Câu 10.** Pháp luật quy định người từ bao nhiêu tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?

- A. đủ 20 tuổi trở lên.
- B. đủ 18 tuổi trở lên.
- C. đủ 16 tuổi trở lên.
- D. từ 14 tuổi trở lên.

**Câu 11.** Trong các hành vi dưới đây, hành vi nào thể hiện công dân thực hiện pháp luật với sự tham gia can thiệp của nhà nước?

- A. Người tham gia giao thông không vượt qua ngã tư khi đèn đỏ.
- B. Người kinh doanh trốn thuế phải nộp phạt.
- C. Công dân thực hiện quyền tự do kinh doanh.
- D. Người kinh doanh phải thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

**Câu 12.** Hành vi vi phạm pháp luật có các dấu hiệu cơ bản nào?

- A. Hành vi trái pháp luật, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện.
- B. Hành vi trái pháp luật, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, người vi phạm pháp luật phải có lỗi.
- C. Là hành vi không hợp pháp, hành vi trái pháp luật.
- D. Người vi phạm pháp luật phải có năng lực trách nhiệm pháp lý và phải có lỗi.

**Câu 13.** Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt đối xử bởi

- A. dân tộc, giới tính, tuổi tác, tôn giáo.
- B. thu nhập, tuổi tác, địa vị.
- C. dân tộc, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội.
- D. Dân tộc, độ tuổi, giới tính.

**Câu 14.** Học tập là một trong những

- A. nghĩa vụ của công dân.
- B. quyền của công dân.
- C. trách nhiệm của công dân.
- D. quyền và nghĩa vụ của công dân.

- Câu 15.** Nội dung nào sau đây thể hiện quyền bình đẳng trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình?
- A. Cùng đóng góp công sức để duy trì đời sống phù hợp với khả năng của mình.
  - B. Tự do chọn lựa nghề nghiệp phù hợp với khả năng của mình.
  - C. Thực hiện đúng giao kết hợp đồng lao động.
  - D. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cá nhân.
- Câu 16.** Hợp đồng lao động là gì?
- A. Sự giao kết giữa người lao động và người sử dụng lao động.
  - B. Sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về tiền lương.
  - C. Sự giao kết của người lao động và người sử dụng lao động về điều kiện lao động.
  - D. Sự thỏa thuận của người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên.
- Câu 17.** Anh Quyết tự ý bán nhà của vợ chồng vì nợ nần mà không hỏi ý kiến của vợ. Vậy anh Quyết đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng về quan hệ
- A. sở hữu tài sản chung.
  - B. sở hữu tài sản riêng.
  - C. tình cảm.
  - D. nhân thân.
- Câu 18.** Luật lao động quy định nghỉ chế độ thai sản cho lao động nữ sinh đôi là
- A. 8 tháng.
  - B. 9 tháng.
  - C. 6 tháng.
  - D. 7 tháng.
- Câu 19.** Theo quy định của luật lao động, người sử dụng lao động là người ít nhất đủ
- A. 15 tuổi.
  - B. 16 tuổi.
  - C. 17 tuổi.
  - D. 18 tuổi.
- Câu 20.** Câu phát biểu **sai** là
- A. công dân có quyền tự do kinh doanh bất cứ hàng hóa gì, ngành nghề gì.
  - B. kinh doanh phải theo đúng quy định của pháp luật.
  - C. công dân có quyền tự do lựa chọn hình thức kinh doanh.
  - D. kinh doanh là quyền tự do của mỗi người không ai có quyền can thiệp.
- Câu 21.** Sau giờ học trên lớp, bạn Mạnh (dân tộc Kinh) giảng bài cho bạn Mị (dân tộc Chứt). Việc làm của bạn Mạnh thể hiện
- A. quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
  - B. sự bất bình đẳng giữa các dân tộc.
  - C. sự tương thân tương ái của Mạnh.
  - D. quyền tự do, dân chủ của Mạnh.
- Câu 22.** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể có nghĩa là
- A. trong mọi trường hợp không ai có thể bị bắt.
  - B. công an có thể bắt người nếu nghi là tội phạm.
  - C. chỉ được bắt người khi có lệnh của cơ quan nhà nước.

D. trong mọi trường hợp, chỉ được bắt người khi có quyết định của Tòa án, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

**Câu 23.** Ai cũng có quyền bắt, giữ người trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Bị nghi ngờ phạm tội.
- B. Chuẩn bị thực hiện hành vi phạm tội.
- C. Đang phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã.
- D. Có dấu hiệu thực hiện hành vi phạm tội.

**Câu 24.** Cố ý gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm quyền nào?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- C. Quyền được bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- D. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**Câu 25.** Ở phạm vi cơ sở, dân chủ trực tiếp trong bầu cử được thực hiện theo nguyên tắc nào dưới đây?

- A. Bình đẳng, trực tiếp và dân chủ.
- B. Dân chủ, công bằng và tự do.
- C. Tự do, dân chủ, bình đẳng và tự nguyện.
- D. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

**Câu 26.** Trường hợp nào sau đây **không được** thực hiện quyền bầu cử?

- A. Đang điều trị tại bệnh viện.
- B. Đang thi hành án phạt tù.
- C. Đang đi công tác ở biên giới hải, đảo.
- D. Đang bị nghi ngờ vi phạm pháp luật.

**Câu 27.** Người có quyền bầu cử vào các cơ quan đại biểu của nhân dân ở nước ta là?

- A. Công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi trở lên.
- B. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên.
- C. Công dân Việt Nam từ đủ 21 tuổi trở lên.
- D. Mọi công dân Việt Nam.

**Câu 28.** Khi xác định người không được quyền bầu cử, nhận định nào sau đây là **sai**?

- A. Người đã chấp hành xong án phạt tù.
- B. Người đang bị tạm giam để điều tra xử lý vi phạm.
- C. Người bị tước quyền bầu cử theo bản án của toàn án.
- D. Người mất năng lực hành vi dân sự.

**Câu 29.** Chị Quyền đề nghị thủ trưởng cơ quan xem xét lại quyết định cho thôi việc của mình. Ta nói chị Quyền đang thực hiện quyền gì?

- A. Quyền tố cáo.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền góp ý.
- D. Quyền bãi nại.

**Câu 30.** “Hình thức dân chủ với những quy chế , thiết chế để nhân dân thảo luận , biểu quyết tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước” là

- A. hình thức dân chủ trực tiếp.
- B. hình thức dân chủ gián tiếp.

- C. hình thức dân chủ tập trung.
- D. hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**Câu 31.** Quyền học tập của công dân là

- A. mọi công dân được học tập suốt đời, học bất cứ ngành nghề gì.
- B. mọi công dân đều có quyền học tập từ thấp đến cao, có thể học bất cứ ngành nghề gì, có thể học bằng nhiều hình thức, có thể học thường xuyên, suốt đời.
- C. mọi công dân đều có quyền học từ cấp học thấp đến cấp học cao.
- D. quyền học tập của công dân là không bị hạn chế.

**Câu 32.** Quyền của mỗi người được tự do nghiên cứu khoa học đó là

- A. quyền được phát triển của công dân.
- B. quyền được học tập của công dân.
- C. quyền được sáng tạo của công dân.
- D. quyền được lao động của công dân.

**Câu 33.** Nam tốt nghiệp THPT và dự định sẽ tiếp tục học lên Đại học nhưng bố mẹ Nam đã quyết định không cho, với lý do học xong Đại học cũng không có việc làm. Theo em, bố mẹ Nam đã vi phạm vào quyền nào sau đây của Nam?

- A. Quyền sáng tạo của công dân.
- B. Quyền học tập của công dân.
- C. Quyền được phát triển của công dân.
- D. Quyền được lao động của công dân.

**Câu 34.** Trong xu hướng toàn cầu hóa , quốc tế hóa hiện nay và để đảm bảo sự lâu dài , hiệu quả, mỗi quốc gia nên chọn phát triển theo hướng

- A. năng động.
- B. sáng tạo.
- C. bền vững.
- D. liên tục.

**Câu 35.** Vai trò của pháp luật đối với sự phát triển bền vững của đất nước được thể hiện trong lĩnh vực nào?

- A. Kinh tế.
- B. Chính trị.
- C. Văn hóa, xã hội.
- D. Các lĩnh vực của đời sống xã hội.

**Câu 36.** Vũ 19 tuổi và Vân 13 tuổi quen nhau qua facebook, một hôm Vũ đã chở Vân đến nhà nghỉ quan hệ tình dục. Bố mẹ Vân biết chuyện nên đã gửi đơn tố cáo Vũ. Hành vi của Vũ phải chịu trách nhiệm

- A. hành chính.
- B. hình sự.
- C. kỷ luật.
- D. dân sự.

**Câu 37.** Hai chị em Mai và Nam đều có nguyện vọng học lên lớp 10, tuy nhiên ông Tuấn (bố) cho rằng chỉ có Nam mới được học tiếp còn Mai là con gái không cần học cao. Theo em, ông Tuấn đã vi phạm

- A. quyền tự do.
- B. quyền sáng tạo.

- C. quyền học tập.
- D. quyền dân chủ.

**Câu 38.** Trong thời gian gần đây, trên mạng xã hội facebook xuất hiện những clip nữ sinh đánh bạn học, làm tổn hại nghiêm trọng đến tâm sinh lý của người bị hại là vi phạm nội dung của

- A. quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của công dân.
- C. quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của công dân.
- D. quyền được pháp luật bảo đảm về sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm của công dân.

**Câu 39.** Bạn An và bạn Bình đánh nhau trong giờ ra chơi. Theo em 2 bạn đã

- A. vi phạm kỷ luật.
- B. vi phạm hình sự.
- C. vi phạm hành chính.
- D. vi phạm dân sự.

**Câu 40.** Nam 19 tuổi nghiện ma túy, cờ bạc, lô đề. Nam đã rủ Ân 16 tuổi đi cướp tài sản, hai tên đã dùng dao giết chết anh Mậu để cướp điện thoại di động và xe máy của anh. Tòa tuyên án Nam chung thân, Ân 12 năm tù. Theo em, tòa xử như vậy có bảo đảm sự công bằng không?

- A. Không công bằng vì 2 người cùng thực hiện.
- B. Công bằng vì Nam là chủ mưu.
- C. Công bằng vì Nam đã 19 tuổi, Ân 16 tuổi nên phải chịu trách nhiệm pháp lý về hành vi của mình.
- D. Công bằng vì Ân ít tuổi hơn.

Hết

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2017**  
**Môn: GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

|        |        |        |        |        |        |        |        |        |        |
|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| Câu 1  | Câu 2  | Câu 3  | Câu 4  | Câu 5  | Câu 6  | Câu 7  | Câu 8  | Câu 9  | Câu 10 |
| B      | A      | C      | D      | A      | B      | D      | C      | A      | C      |
| Câu 11 | Câu 12 | Câu 13 | Câu 14 | Câu 15 | Câu 16 | Câu 17 | Câu 18 | Câu 19 | Câu 20 |
| B      | B      | C      | D      | A      | D      | A      | D      | D      | A      |
| Câu 21 | Câu 22 | Câu 23 | Câu 24 | Câu 25 | Câu 26 | Câu 27 | Câu 28 | Câu 29 | Câu 30 |
| A      | D      | C      | B      | D      | B      | B      | A      | B      | A      |
| Câu 31 | Câu 32 | Câu 33 | Câu 34 | Câu 35 | Câu 36 | Câu 37 | Câu 38 | Câu 39 | Câu 40 |
| B      | C      | B      | C      | D      | B      | C      | B      | A      | C      |